TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐCNTTLH	*Ninh Bình, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Chị Thịnh Thị P và anh Bùi Văn H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn của chị Thịnh Thị P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện**: Chị Thịnh Thị P, sinh năm 1992. Căn cước số: 0371920324xx, nơi cấp: Bộ C, cấp ngày 03/7/2024.

Địa chỉ: Thôn T, Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

- **Người bị kiện**: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1988. Căn cước số: 0380880244xx, nơi cấp: Bộ C, cấp ngày 03/7/2024.

Địa chỉ: Thôn T, Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 11 năm 2025 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thịnh Thị P và anh Bùi Văn H thoả thuận thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung, con riêng:

** Về con chung:* Giao anh Bùi Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của vợ chồng là cháu Bùi Minh H1 sinh ngày 31/12/2021 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thịnh Thị P có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con chung cháu Bùi Minh H1 là 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 12/2025 đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án người phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 375 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

** Về con riêng:* Chị Thịnh Thị P và anh Bùi Văn H không có con riêng, không yêu cầu Toà án giải quyết

1.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung và công nợ riêng: Chị Thịnh Thị P và anh Bùi Văn H đều thống nhất không có không đề nghị Toà án giải quyết về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung và công nợ riêng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình
- Phòng THNDS Khu vực 4 – Ninh Bình.
- Các bên tham gia hòa giải.
- UBND xã T, tỉnh Thanh Hoá.
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh